

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC) SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH, SỞ TÀI CHÍNH HOẶC BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP, BAN QUẢN LÝ KHU
KINH TẾ PHÚ YÊN, BAN QUẢN LÝ KHU NÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO PHÚ YÊN¹.

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

DANH MỤC TTHC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA UBND TỈNH, SỞ TÀI CHÍNH HOẶC BAN QUẢN LÝ (02 TTHC)².

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
01	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009645)	17 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024; - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/2/2025; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023; - Quyết định số 3532/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	Sửa đổi, bổ sung về thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính, cụ thể như sau: <i>Sửa đổi, bổ sung “thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Tài chính” thành “thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Tài chính hoặc Ban Quản lý”</i>

¹ Tại mục này, Ban Quản lý khu công nghiệp, Ban Quản lý khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên gọi tắt là Ban Quản lý.
² Đã được công bố tại danh mục TTHC được hợp nhất có số thứ tự từ 01 đến 10 của mục I phần B danh mục TTHC kèm Quyết định số 01575/QĐ-UBND ngày 07/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.

02	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009646)	- Trường hợp 1: Điều chỉnh các nội dung quy định tại Điều 45, Điều 48, Điều 49, Điều 50, Điều 51, Điều 52, Điều 53 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17, khoản 18, khoản 19, khoản 20, khoản 21 Điều 1 Nghị định số 239/2025/NĐ-CP): 17 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; - Trường hợp 2: Điều chỉnh các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP: 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/2/2025; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023; - Quyết định số 3532/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	Sửa đổi, bổ sung về thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính, cụ thể như sau: <i>Sửa đổi, bổ sung “thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Tài chính” thành “thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Tài chính hoặc Ban Quản lý”</i>
----	--	--	--	-------	--	---